|  |  |
| --- | --- |
| **Bộ, ngành, địa phương:**............**Đơn vị:**.......................................**-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: /HĐDV | *............., ngày ...... tháng ...... năm ......* |

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số*[*111/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-111-2022-nd-cp-hop-dong-mot-so-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-510071.aspx)*ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ .......................*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;*

Hôm nay, ngày … tháng … năm … tại (Tên cơ quan, đơn vị) ………………, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A: BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ**

Cơ quan, đơn vị:...................................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................................

Điện thoại:.............................................................................................................................

Mã số thuế: ...........................................................................................................................

Tài khoản ngân hàng: ...........................................................................................................

Nơi mở tài khoản: .................................................................................................................

Đại diện theo pháp luật (hoặc người được uỷ quyền): .........................................................

Văn bản uỷ quyền ký hợp đồng số: … ngày… tháng ….. năm….(trường hợp được uỷ quyền)

Chức vụ: ...............................................................................................................................

Điện thoại: .............................................................................................................................

Email (nếu có): ......................................................................................................................

**BÊN B: BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ**

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở: .......................................................................................................................

Mã số doanh nghiệp: ............................................................................................................

Mã số thuế (nếu có): .............................................................................................................

Tài khoản ngân hàng: ...........................................................................................................

Nơi mở tài khoản: .................................................................................................................

Người đại diện theo pháp luật (hoặc người được uỷ quyền): ...............................................

Văn bản uỷ quyền ký hợp đồng số: … ngày ….. tháng … năm … (trường hợp được uỷ quyền)

Chức vụ: ...............................................................................................................................

Điện thoại: ............................................................................................................................

Email (nếu có): ......................................................................................................................

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều khoản như sau:

**Điều 1. Nội dung dịch vụ**

Bên B đồng ý thực hiện những công việc sau đây[1](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn1%22%20%5Co%20%22):..............................................................

**Điều 2. Quyền, nghĩa vụ của bên A**

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp người lao động của bên B không đáp ứng yêu cầu như thoả thuận tại hợp đồng thì bên A thông báo bằng văn bản với bên B và không có trách nhiệm phải thanh toán phí dịch vụ trong khoảng thời gian này.

c) Yêu cầu bên B cung cấp các tài liệu pháp lý về điều kiện kinh doanh hợp pháp của bên B.

d) Yêu cầu bên B cung cấp đầy đủ các giấy tờ giữa bên B với người lao động.

đ) Yêu cầu bên B và người lao động giữ bí mật thông tin của bên A.

e) Các quyền khác theo thoả thuận của các bên.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Cung cấp cho bên B thông tin, tài liệu và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thoả thuận tại hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

b) Trả tiền dịch vụ cho bên B theo thỏa thuận tại hợp đồng này.

c) Các nghĩa vụ khác theo thoả thuận của các bên.

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên B**

1. Quyền của bên B

a) Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thoả thuận tại hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu bên A trả tiền dịch vụ theo thoả thuận tại hợp đồng này.

c) Được thay đổi điều kiện dịch vụ vì lợi ích của bên A mà không nhất thiết phải có ý kiến của bên A nếu việc chờ ý kiến sẽ gây thiệt hại cho bên A, đồng thời phải báo ngay cho bên A trong thời gian sớm nhất.

d) Các quyền khác theo thoả thuận của các bên.

2. Nghĩa vụ của bên B:

a) Thực hiện công việc đúng chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm thỏa thuận tại hợp đồng này.

b) Trong thời hạn tối đa … ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản của bên A, bên B phải bố trí người lao động mới thay thế người lao động mà bên A cho rằng không phù hợp theo quy định của hợp đồng này.

c) Cung cấp cho bên A tài liệu pháp lý liên quan theo yêu cầu.

d) Yêu cầu người lao động phải tuân thủ sự điều hành của bên A.

đ) Bảo quản và bàn giao lại cho bên A tài liệu và phương tiện được giao sau khi hoàn thành công việc (nếu có).

e) Báo ngay cho bên A về việc thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện không bảo đảm chất lượng để hoàn thành công việc (nếu có).

g) Yêu cầu, chủ động thực hiện các biện pháp để giữ bí mật thông tin của bên A.

h) Không được chuyển nhượng lại hợp đồng cho bên thứ 3 nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của bên A.

i) Bồi thường thiệt hại cho bên A và chịu các chế tài theo thoả thuận giữa hai bên theo quy định của pháp luật nếu vi phạm hợp đồng.

k) Các nghĩa vụ khác theo thoả thuận của các bên.

**Điều 4. Tiền dịch vụ, chi phí khác và phương thức thanh toán**

1. Tiền dịch vụ thực hiện công việc tại Điều 1 là: … đồng (Bằng chữ: …), đã (hoặc chưa) bao gồm các khoản thuế …. mà bên B có nghĩa vụ phải nộp cho cơ quan Nhà nước liên quan đến việc nhận thanh toán phí dịch vụ (nếu có).

2. Phương thức thanh toán: ……………………………………………………………………...

3. Chi phí khác hai bên thỏa thuận bổ sung khi thấy cần thiết.

**Điều 5. Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng**

1. Trường hợp bên B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

3. Các trường hợp khác theo thoả thuận của các bên.

**Điều 6. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên tiến hành thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 7. Các thoả thuận khác****[2](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-5-2023-TT-BNV-huong-dan-mau-hop-dong-dich-vu-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-565161.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn2%22%20%5Co%20%22)**

..............................................................................................................................................

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ...... tháng ...... năm ...... và chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Hết thời hạn sử dụng dịch vụ theo Điều 1 hợp đồng này mà các bên không có thỏa thuận tiếp tục thực hiện hợp đồng.

b) Theo thỏa thuận của các bên.

c) Một trong các bên đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định.

d) Bên A hoặc bên B bị giải thể, phá sản.

đ) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật hoặc theo thoả thuận của các bên.

2. Sau khi kết thúc thời hạn thực hiện công việc theo hợp đồng này mà công việc chưa hoàn thành và bên B vẫn tiếp tục thực hiện công việc, bên A biết nhưng không phản đối thì hợp đồng dịch vụ đương nhiên được tiếp tục thực hiện theo nội dung đã thỏa thuận cho đến khi công việc được hoàn thành.

3. Các nội dung không ghi trong hợp đồng này và các bên không có thỏa thuận khác thì thực hiện theo quy định tại Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Thương mại, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

4. Các bên có thể lập phụ lục kèm theo hợp đồng này để hướng dẫn chi tiết một số điều, khoản của hợp đồng. Phụ lục hợp đồng có hiệu lực như hợp đồng. Nội dung của phụ lục hợp đồng không được trái với nội dung của hợp đồng.

5. Hợp đồng này được lập thành … bản, mỗi bản gồm … trang, có giá trị pháp lý như nhau và được giao cho bên A … bản, bên B … bản./.

*(Căn cứ vào quy định của pháp luật và nhu cầu thực tiễn, các bên có thể thoả thuận bổ sung hoặc lược bỏ các nội dung về quyền, nghĩa vụ của các bên và các nội dung khác quy định tại các điều khoản cụ thể)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN B***(Ký, họ tên và đóng dấu)* | **BÊN A***(Ký, họ tên và đóng dấu)* |